

Số: 15/2023/QĐST-DS

Thanh Bình, ngày 30 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự lý số: 468/2022/TLST-DS ngày 14 tháng 12 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *NgU đơn*: Ông Trần Thanh P, sinh năm 1977.

Địa chỉ cư trú: Số \*\*, khóm TĐB, thị trấn ThB, huyện TB, tỉnh ĐT.

- *Bị đơn*: Chị Lê Huỳnh Tú U, sinh năm 1981.

Địa chỉ cư trú: Ấp BH, xã BT, huyện TB, tỉnh ĐT.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Lê Huỳnh Tú U đồng ý trả cho ông Trần Thanh P số tiền 2.850.000 đồng (Hai triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày ra Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

*Về án phí*: Chị Lê Huỳnh Tú U chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trả cho ông Trần Thanh P số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án, số: 0016015 ngày 07/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình,

tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Bình;
- CC THADS huyện Thanh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

***(Đã ký)***

**Võ Văn Hồng Biên**